

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HS-ST  
Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Bà Trần Thị Nga

***Thư ký phiên toà:*** Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 270/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoài T**, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT: Ấp 5, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lê Văn C, sinh năm 1968; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/4/2021, bị cáo có mặt tại toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoài T khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng T đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy vào khoảng tháng 01/2021. Để có ma túy bán cho người nghiện, T mua ma túy của người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) tại khu vực bên xe An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với giá từ 500.000 đồng đến 3.000.000 đồng rồi mang về tại địa chỉ 5N44/3 ấp 5, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh (nhà này

bị cáo thuê của bà Trần Ngọc L được khoảng 04 ngày với giá 3.500.000 đồng/tháng) chia thành nhiều gói nhỏ để bán cho người nghiện ma túy với giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, số tiền thu lời khoảng được 1.000.000 đồng.

Ngày 30/3/2021, do hết ma túy bán cho người nghiện nên T đã gọi điện đặt mua của Hùng một gói ma túy với giá 500.000 đồng rồi mang về địa chỉ trên phân lẻ nhiều gói nhỏ để bán. Khoảng 16 giờ ngày 02/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp với Công an xã Phạm Văn Hai tiến hành kiểm tra hành chính tại địa chỉ 5N44/3 ấp 5, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh. Tại thời điểm kiểm tra, có mặt T. Qua kiểm tra phòng ngủ trên gác của T, Cơ quan Công an phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 03 cây kéo bằng kim loại, 01 hộp nhựa bên trong có đựng 01 ống hút nhựa cùng 20 gói nylon rỗng. Lúc này, T tự nguyện giao nộp 01 túi màu xanh có chữ Jingpin, bên trong có 01 cái cân điện tử và 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, T khai nhận là ma túy tổng hợp của T cất giữ nhằm mục đích sử dụng bán lại cho người khác.

Cơ quan Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa T về trụ sở làm việc, lập hồ sơ ban đầu sau đó chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 2215/KLGD-MT ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: “Tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,5035gam, loại Methamphetamine”.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 5,5035gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 (một) cân điện tử; 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) ống hút nhựa; 20 (hai mươi) gói nylon rỗng; 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số imei 012754001092525; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; 01 (một) túi da có chữ Jingpin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Lê Hoài T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoài T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung

bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hoài T tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL:67 – 81); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02/4/2021, bị cáo Lê Hoài T đã có hành vi tàng trữ 5,5035gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 2215/KLGD-MT ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) với mục đích để bán cho người nghiện thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày tại 5N44/3 ấp 5, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoài T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ,

mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy sử dụng, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo khai bán ma túy trong một khoảng thời gian và bán cho nhiều người, tuy nhiên chỉ có chứng cứ duy nhất là lời khai của bị cáo ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo bán ma túy hai lần trở lên (không lấy được lời khai của người mua ma túy); do đó không có cơ sở xử lý bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán cho người nghiện là 5,5035gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Đây là tình tiết định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và có mức án nghiêm.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Đối với người đàn ông tên Hùng bán ma túy cho bị cáo và những người mua ma túy của bị cáo; do tất cả không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với bà Trần Ngọc Lan là chủ nhà trọ nơi T thuê ở. Qua điều tra xác định bà Lan mới cho bị cáo thuê nhà ở khoảng 4-5 ngày, bà không biết bị cáo hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 5,5035gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cân điện tử; 03 cây kéo bằng kim loại; 01 ống hút nhựa; 20 gói nylon rỗng; 01 hộp nhựa; 01 túi da có chữ Jingpin, đây là các vật cầm tàng trữ, không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số imei 012754001092525; 01 điện thoại di động Nokia màu đen. Đây là tài sản của bị cáo nhưng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, do đó không xét trả lại cho bị cáo mà tuyên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian bị cáo mua bán trái phép chất ma túy bị cáo khai có thu có thu nhập bất chính số tiền 1.000.000 đồng; tuy nhiên ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo thu nhập bất chính số tiền nêu trên nên miễn bị cáo nộp lại số tiền này mà áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Hoài T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 5,5035gam (sau giám định còn lại là 4,4123g), loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cân điện tử; 03 cây kéo bằng kim loại; 01 ống hút nhựa; 20 gói nylon rỗng; 01 hộp nhựa; 01 túi da có chữ Jingpin.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có số imei 012754001092525; 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

(các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào 14 giờ 30 phút ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hoàng Sơn**